

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG NINH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2019/HSST

Ngày: 03-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mậu Đảo;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Ninh, ông Nguyễn Văn Ba.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Mỹ Lợi, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Phan Bảo Cường, Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/2019/HSST ngày 14 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Ngô Thị H, tên gọi khác: Ngô Thị P; sinh ngày 16 tháng 6 năm 1989; nơi sinh: Xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; số Căn cước công dân: 044189000398, cấp ngày 06-12-2016, nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQL về dân cư; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn H và bà Nguyễn Thị T; chồng: Nguyễn Văn T, trú tại: L, Đ, Quảng Bình; có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015; có 01 tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 15/QĐ-XPVPHC, ngày 08-10-2018 của Công an phường Hải Đình, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”, đã nộp phạt ngày 15-10-2018; tiền án: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Võ Thị T, địa chỉ: Tiểu khu 6, thị trấn Quán Hàu, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Trần Ngọc V, địa chỉ: Tiểu khu C, thị trấn Q, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 6 giờ 00 phút ngày 26 tháng 11 năm 2018, Ngô Thị H (bị cáo trong vụ án) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu FANLIM, biển số đăng ký (BSDK) 73K3 – 07ZZ từ nhà ở thôn K, xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình đến chợ Q thuộc tiểu khu C, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình để mua bán. Ngô Thị H dựng xe mô tô trước cổng phụ phía Tây Chợ rồi đi vào Chợ nhưng không mua bán được gì, sau đó Ngô Thị H quay lại vị trí để xe mô tô thì thấy trước khung xe mô tô của bà Võ Thị T (bị hại trong vụ án) có 01 làn nhựa màu đỏ đựng các thực phẩm sống nhưng không có người trông giữ nên nảy sinh ý định chiếm đoạt số tài sản này. Lợi dụng lúc không có ai để ý, Ngô Thị H đến xách chiếc làn đỏ của bà T với toàn bộ thực phẩm bên trong, đi bộ qua đường ngang phía sau Chợ, vòng đến cổng chính, vào Chợ, đến ăn cháo tại quán chị X ở trong Chợ. Khoảng 7 giờ 00 phút cùng ngày, bà T phát hiện chiếc làn đựng thực phẩm của mình đã bị mất nên trình báo với Ban quản lý Chợ. Ngô Thị H biết việc bà T phát hiện bị mất tài sản nên để chiếc làn đựng thực phẩm của bà T lại quán chị X, đi đến khu vực để xe của mình. Khi Ngô Thị H đến lấy xe thì anh Nguyễn Ngọc V (là người trông giữ xe chợ Q) giữ lại, Ngô Thị H thừa nhận đã lấy trộm chiếc làn đựng thực phẩm của bà T nên anh V trình báo sự việc với Ban quản lý Chợ và cơ quan Công an. Công an thị trấn Q tiến hành tạm giữ xe mô tô BSDK 73K3 – 0727; 01 chiếc làn; 01kg thịt lợn ba chỉ; 1,5kg xương lợn, 01kg cá nục; 0,7kg tôm đất; 01kg su hào; 0,5kg giá đỗ để xem xét, giải quyết vụ việc.

Tại Bản kết luận định giá ngày 20-12-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Q định giá tài sản là vật chứng trong vụ án có tổng trị giá là 450.000 đồng, cụ thể như sau: 01kg thịt lợn ba chỉ trị giá 90.000 đồng; 1,5kg xương lợn trị giá 80.000 đồng; 01kg cá nục trị giá 100.000 đồng; 0,7kg tôm đất trị giá 105.000 đồng; 01kg su hào trị giá 20.000 đồng; 0,5kg giá đỗ trị giá 30.000 đồng.

Riêng chiếc làn nhựa, Bị hại không yêu cầu định giá vì không còn giá trị.

Về vật chứng vụ án:

Số tài sản thực phẩm là vật chứng trong vụ án được Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình (Cơ quan CSĐT) giao cho chủ sở hữu là bà Võ Thị T quản lý và đã trả lại cho bà Võ Thị T.

Xe mô tô nhãn hiệu FANLIM, BSDK 73K3 – 07ZZ, ngày 22-01-2019, Cơ quan CSĐT đã trả lại cho Ngô Thị H.

Về trách nhiệm dân sự: bà Võ Thị T đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không có yêu cầu gì về bồi thường thiệt hại.

Tại Cơ quan CSĐT, bị cáo Ngô Thị H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, như nội dung của bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình truy tố.

Bản Cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 13 tháng 3 năm 2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh truy tố bị cáo Ngô Thị H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm, luận tội chứng minh bị cáo Ngô Thị H đã thực hiện hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Ngày 26-11-2018, tại chợ Q thuộc thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình bị cáo Ngô Thị H đã lén lút chiếm đoạt tài sản 01kg thịt lợn ba chỉ; 1,5kg xương lợn, 01kg cá nục; 0,7kg tôm đất; 01kg su hào; 0,5kg giá đỗ với tổng trị giá là 450.000 đồng của bà Võ Thị T, với mục đích để sử dụng cho gia đình. Bị cáo Ngô Thị H bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”, hình thức phạt tiền, mức phạt 1.500.000 đồng tại quyết định số 15/QĐ-XPVPHC, ngày 08-10-2018 của Công an phường Hải Đình, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, tính đến ngày thực hiện hành vi trộm cắp trong vụ án này là đang trong thời hạn chưa được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự (BLHS), đủ yếu tố cấu thành “*Tội trộm cắp tài sản*” nên giữ nguyên quyết định truy tố. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có khả năng tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s, điểm h, điểm i khoản 1 Điều 51; Điều 65 của BLHS để xử phạt bị cáo Ngô Thị H mức án từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, với thời gian thử thách tương ứng là 12 tháng đến 18 tháng; về tội “Trộm cắp tài sản”. Về vật chứng vụ án: Đã xử lý, giải quyết trong giai đoạn điều tra nên không phải xử lý. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại trong vụ án không có yêu cầu về tài sản và bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

Bị cáo Ngô Thị H khai nhận hành vi phạm tội của mình, nhất trí với Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh; Bản luận tội, hình phạt và mức án đề nghị của Kiểm sát viên; nhận thức được tội lỗi của mình, hậu quả của tội phạm đối với xã hội do mình gây ra; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chấp nhận sự trừng phạt của pháp luật, nhưng xin được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt vì Bị cáo đang nuôi con nhỏ; hứa sẽ tự cải tạo tốt để hòa nhập cộng đồng, làm ăn lương thiện, lao động, làm việc tạo thu nhập chính đáng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Ngô Thị H thống nhất, hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; phù hợp về thời gian, địa điểm và quá trình diễn biến, các tình tiết của vụ án, đủ cơ sở xác định: Ngày 26-11-2018, bị cáo Ngô Thị H đã lén lút chiếm đoạt tài sản 01kg thịt lợn ba chỉ; 1,5kg xương lợn, 01kg cá nục; 0,7kg tôm đất; 01kg su hào; 0,5kg giá đỗ có tổng trị giá là 450.000 đồng của bà Võ Thị T, tại chợ Q thuộc thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, trong khi không có người trông giữ.

Bị cáo Ngô Thị H đã thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn huyện Quảng Ninh là 01 lần, với động cơ vụ lợi, mục đích sử dụng cho gia đình, có tổng trị giá tài sản đã chiếm tụy dưới 2.000.000 đồng nhưng Bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Trộm cắp tài sản*” (bằng hình thức phạt tiền, với mức phạt 1.500.000 đồng) tại Quyết định số 15/QĐ-XPVPHC, ngày 08-10-2018 của Công an phường Hải Đình, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình (đã nộp phạt), tính đến ngày thực hiện hành vi trộm cắp trong vụ án này (ngày 26-11-2018) là đang trong thời hạn được xác định là có tiền sự, chưa được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự (BLHS); là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ yếu tố cấu thành “Tội trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh truy tố Bị cáo và Bản luận tội, quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đối với Bị cáo là có căn cứ pháp luật, đúng thực tế khách quan.

Hành vi phạm tội của Bị cáo làm mất trật tự an toàn xã hội, gây lo lắng, hoang mang cho nhân dân trước tình hình an ninh trật tự trên địa bàn diễn biến phức tạp, do đó cần phải xử lý nghiêm khắc; xem xét các tình tiết đối với Bị cáo để quyết định hình phạt phù hợp, tương ứng với tính chất vụ án mới có tác dụng cải tạo, giáo dục Bị cáo và đề răn đe, phòng ngừa chung.

[3] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo Ngô Thị H:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của BLHS; có nhân thân xấu thể hiện qua việc Bị cáo có tiền sự là tình tiết định tội trong vụ án này.

Bị cáo có các tình tiết quy định tại khoản 1 Điều 51 của BLHS: Điểm s (“*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”), điểm h (“*Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn*”, trị giá tài sản chiếm đoạt 450.000 đồng), điểm i (“*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*”).

Về nhân thân Bị cáo: Ngoài các hành vi chiếm đoạt được xem xét trong việc định tội thuộc vụ án này, Bị cáo không có tiền án, không có hành vi vi phạm pháp luật bị xử lý.

Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có con còn nhỏ, có nhiều tình tiết giảm nhẹ; có khả năng cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền cơ sở, xét thấy tính chất, mức độ của tội phạm được thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; chưa cần thiết bắt phải chấp hành hình phạt tù nên cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, phòng ngừa đối với Bị cáo.

[4] *Về vật chứng*: Trong quá trình tiến hành tố tụng vụ án, cơ quan chức năng đã thu giữ, xử lý theo đúng quy định của pháp luật nên không còn phải xử lý.

[5] *Về trách nhiệm dân sự về bồi thường thiệt hại*: Bị hại không có yêu cầu về bồi thường thiệt hại, không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét, giải quyết.

[6] *Về án phí*: Căn cứ vào quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Ngô Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 269; điểm g khoản 2 Điều 260; khoản 1 Điều 298; khoản 1, khoản 4 Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Thị H phạm: “*Tội trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; các điểm s, h, i khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Thị H 06 (sáu) tháng tù; cho hưởng án treo, với thời gian thử thách là 12 tháng, tính từ ngày tuyên án (ngày 03-5-2019).

Giao bị cáo Ngô Thị H cho Ủy ban nhân dân xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo Ngô Thị H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình trong việc giám sát, giáo dục Bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Ngô Thị H phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Q.Ninh;
- Công an huyện Q.Ninh;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- CQ THADS huyện Q;
- CQ THAHS-CA huyện Q.Ninh;
- CQ THAHS-CA tỉnh Q.Bình;
- TAND tỉnh Q.Bình;
- Sở Tư pháp Q.Bình;
- Lưu hồ.sơ vụ án, lưu TAQN.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Mậu Đảo